TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỜ ĐỎ** **TP. CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2019/QĐST-HNGĐ	*Cờ Đỏ, ngày 29 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự số 67/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Châu H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Ngọc T và anh Nguyễn Châu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ngọc T và anh Nguyễn Châu H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung: Cháu Nguyễn Minh Gia B, sinh ngày 12/7/2011. Vợ chồng thống nhất thỏa thuận, anh H đồng ý giao cháu B cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng đến trưởng thành. Chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh H, không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên, anh H không được lạm dụng việc thăm nom, để cản trở hoặc gây ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Nếu có thì chị T có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom của anh H.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Chị T và anh H xác định, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị T và anh H xác định không có.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị Ngọc T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu 001410 ngày 01 tháng 03 năm 2019. Chị T được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ
THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
-TAND TP Cần Thơ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- UBND xã Thới Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu hs.

Võ Minh Phụng